

Số: 27 /2019/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 17 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2019 và thay thế Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2012 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước trong Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp và Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2012 của UBND tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng HĐND tỉnh;
- Tòa án Nhân dân tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH. (T_{VN})

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

QUY CHẾ

**Phối hợp Quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế cửa khẩu,
Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27 /2019/QĐ-UBND, ngày 17/5/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, lĩnh vực, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là các Sở), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp (gọi tắt là UBND cấp huyện) và các đơn vị có liên quan (sau đây gọi tắt là các ngành) trong việc quản lý Nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu (viết tắt là KKT) và Khu công nghiệp (viết tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động trong KKT, KCN của tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại KKT, KCN phải đảm bảo tính thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương theo quy định pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo sự quản lý thống nhất trên các lĩnh vực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh là cơ quan đầu mối, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện công tác quản lý Nhà nước trực tiếp tại địa bàn KKT, KCN tỉnh Cao Bằng quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Các Sở, ngành, UBND cấp huyện khi triển khai nhiệm vụ chuyên môn tại KKT, KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý nhằm đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước trong KKT, KCN thống nhất, tránh chồng chéo.

3. Đảm bảo sự đồng bộ trong công tác phối hợp. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp. Các Sở, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp giải quyết kịp thời

các thủ tục hành chính có liên quan theo đề nghị của cơ quan đầu mối hoặc của nhà đầu tư trong phạm vi thời gian quy định đối với loại thủ tục hành chính đó.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được gửi lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đúng thời hạn, quá thời hạn yêu cầu mà không có ý kiến trả lời được xem như là nhất trí và phải chịu trách nhiệm về nội dung xin ý kiến.

2. Hợp lấy ý kiến thống nhất ghi trên biên bản cuộc họp. Ý kiến của người tham gia cuộc họp là ý kiến chính thức của cơ quan, đơn vị tham gia. Trường hợp có ý kiến không thống nhất sẽ được ghi vào biên bản cuộc họp và đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh) hoặc cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

3. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kết luận, kiến nghị... liên quan đến việc quản lý các hoạt động trong KKT, KCN cơ quan chủ trì gửi một bản cho Ban Quản lý biết để phối hợp thực hiện.

Điều 4. Phân định không gian để phối hợp quản lý

1. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp và trực tiếp quản lý các địa bàn sau:

a) Khu vực các cửa khẩu (gồm 06 cửa khẩu): 01 Cửa khẩu Quốc tế: cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng thuộc thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa. 03 cửa khẩu chính (cửa khẩu song phương): cửa khẩu Trà Lĩnh thuộc thị trấn Hùng Quốc huyện Trà Lĩnh; cửa khẩu Sóc Giang thuộc xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng; cửa khẩu Lý Vạn thuộc xã Lý Quốc huyện Hạ Lang. 02 cửa khẩu phụ: cửa khẩu Pò Peo thuộc xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh; cửa khẩu Hạ Lang (Bí Hà) thuộc xã Thị Hoa, huyện Hạ Lang;

b) Khu vực các lối mở (gồm 09 lối mở): lối mở Nà Lạn xã Đức Long, huyện Thạch An; lối mở Pò Tập thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa; lối mở Cốc Sâu thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa; lối mở Pác Ty xã Việt Chu, huyện Hạ Lang; lối mở Kỷ Sộc xã Quang Long, huyện Hạ Lang; lối mở Bản Khoàng xã Lý Quốc, huyện Hạ Lang; lối mở Nà Đoòng, thị trấn Hùng Quốc, huyện Trà Lĩnh; lối mở Trúc Long xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng; lối mở Nà Quân xã Cần Yên, huyện Thông Nông;

c) Khu vực các cửa khẩu, lối mở khác được mở trong KKT cửa khẩu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các địa bàn được UBND tỉnh giao cho Ban Quản lý thực hiện quản lý;

d) Đối với Khu công nghiệp Chu Trinh thuộc xóm Nà Sảo, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và các Khu công nghiệp khác được UBND tỉnh giao quản lý trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp và trực tiếp quản lý theo lĩnh vực và địa bàn đối với các khu vực còn lại (ngoài các địa bàn nêu tại Khoản 1 Điều này).

Điều 5. Nội dung phối hợp

Ban Quản lý phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan đơn vị liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong KKT, KCN trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Xây dựng và phát triển KKT cửa khẩu, KCN trên địa bàn tỉnh.
2. Quản lý xúc tiến đầu tư.
3. Quản lý đầu tư.
4. Công tác quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
5. Quản lý môi trường.
6. Quản lý quy hoạch và xây dựng.
7. Quản lý lao động.
8. Quản lý tài chính.
9. Quản lý kiểm soát xuất, nhập cảnh, giám sát hàng hóa xuất, nhập khẩu, đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội và phòng cháy chữa cháy.
10. Quản lý hoạt động tại các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu.
11. Quản lý hoạt động thương mại.
12. Lĩnh vực quản lý thu phí, lệ phí và dịch vụ
13. Công tác thanh tra, kiểm tra.
14. Các lĩnh vực khác.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Xây dựng và phát triển KKT, KCN

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý
 - a) Chủ trì tham mưu xây dựng dự thảo đề án quy hoạch, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh;
 - b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án huy động, bố trí các nguồn vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng KKT, KCN;
 - c) Tổ chức quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh;
 - d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển KKT, KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng danh mục dự án và kế hoạch đầu tư công hằng năm và 5 năm trình cấp thẩm quyền phê duyệt; rà soát và tổng hợp nhu cầu nguồn vốn đầu tư phát triển KKT, KCN;

b) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng đề án phát triển các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có KKT, KCN

Tham gia ý kiến về đề án phát triển các KKT, KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quản lý xúc tiến đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển KCN, KKT trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Quy chế quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Cung cấp thông tin về các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu và đề xuất UBND tỉnh các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi cho nhà đầu tư.

2. Các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý. Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư, khi có nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư vào KKT, KCN thì các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan giới thiệu để Ban Quản lý trực tiếp làm việc với nhà đầu tư.

Điều 8. Quản lý đầu tư

1. Ban Quản lý thực hiện

a) Tiếp nhận đăng ký đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư vào KKT, KCN, bao gồm cả các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư và các dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại Luật đầu tư ngày 26/11/2014 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi

tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác (nếu có);

b) Điều chỉnh, thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước và nước ngoài đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc diện thẩm tra theo quy định của Luật đầu tư;

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp, cung cấp thông tin cho Ban Quản lý để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kèm thành lập doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, để tránh việc đặt trùng tên hoặc nhầm lẫn với tên doanh nghiệp khác đã đăng ký trong phạm vi toàn quốc.

3. Công an tỉnh thực hiện

Thẩm tra đối tác đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý; phối hợp với các cơ quan có liên quan điều tra, xác minh các trường hợp xét thấy có hoạt động nghi vấn liên quan đến quá trình hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, môi giới đầu tư không lành mạnh hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư tại các KKT, KCN; chủ trì thực hiện công tác bảo vệ an ninh kinh tế đối với các dự án đầu tư trong KKT, KCN.

4. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý cấp mã số thuế đồng thời là mã số doanh nghiệp trong trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đồng thời đăng ký kinh doanh gắn với thành lập doanh nghiệp của nhà đầu tư nước ngoài đăng ký đầu tư vào khu kinh tế tỉnh;

Trường hợp cấp mã số thuế đồng thời là mã số doanh nghiệp trong trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư gắn với doanh nghiệp mới thành lập (bao gồm nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư ngoài nước) thực hiện theo quy định của UBND tỉnh Cao Bằng về phương án phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư từ doanh nghiệp đã được cấp mã số thuế và mã số thuế doanh nghiệp thì cơ quan thuế quản lý là cơ quan thuế đang trực tiếp quản lý doanh nghiệp, không phụ thuộc vào vốn đăng ký, địa bàn hoạt động.

b) Tham gia ý kiến về ưu đãi đầu tư đối với các dự án đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp;

c) Tổ chức thực hiện việc quản lý thu thuế, phí; Hướng dẫn các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong KKT thực hiện các quy định về thuế, phí và lệ phí theo quy định.

5. Trách nhiệm của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện

Tham gia ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của Ban Quản lý khi được yêu cầu về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án theo quy định phải thực hiện thủ tục thẩm tra để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Thời gian các ngành tham gia ý kiến không quá 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quản lý đất đai

1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ do Ban Quản lý lập, trình UBND tỉnh Quyết định giao đất một lần cho Ban Quản lý để tổ chức, triển khai xây dựng khu kinh tế theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt trong quy hoạch xây dựng của KKT;

b) Chủ trì thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với các tổ chức trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư vào KKT nhưng không nằm trong quy hoạch chung xây dựng KKT;

c) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng đất đai trong KKT theo thẩm quyền;

d) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước khác về đất đai trong KKT, ngoài những nội dung mà UBND tỉnh đã ủy quyền cho Ban Quản lý;

đ) Có trách nhiệm tổng hợp, lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trong KKT trên cơ sở hồ sơ trình xin cấp đất của Ban Quản lý, tham mưu cho UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

e) Hướng dẫn, phối hợp Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với lĩnh vực đất đai trong KKT, KCN khi các văn bản pháp luật về đất đai có thay đổi.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư của nhà đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng và nằm trong quy hoạch xây dựng KKT;

b) Phối hợp với UBND cấp huyện rà soát, bổ sung danh mục các công trình, dự án có nhu cầu sử dụng đất trong KKT, KCN vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Phối hợp với UBND cấp huyện kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng đất, việc lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích giữa các doanh nghiệp đầu tư và giữa doanh nghiệp với dân cư trong khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp;

c) Giao đất có thu tiền sử dụng đất, giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người có nhu cầu sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trong KKT. Thu hồi đất đã giao lại, cho thuê đất đối với trường hợp

người sử dụng đất có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, người sử dụng đất chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật hoặc tự nguyện trả lại đất theo quy định của Luật Đất đai trong KKT;

d) Phối hợp với cơ quan, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi để giao cho Ban trong KKT, KCN;

đ) Quản lý, sử dụng có hiệu quả quỹ đất theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Phối hợp chặt chẽ với các Sở và UBND cấp huyện để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện nhiệm vụ hoặc nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền biện pháp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo quy định trong KKT, KCN;

g) Trên cơ sở phương án tái định cư được duyệt, Ban Quản lý phối hợp với UBND cấp huyện quyết định bố trí đất tái định cư cho các hộ dân trong KKT.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chủ trì thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn KKT, KCN; chủ trì công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý tranh chấp đất đai liên quan đến quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định, nguồn gốc đất đai, tài sản của người bị thu hồi theo thẩm quyền trong KKT, KCN. Chỉ đạo việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi, tổ chức tuyên truyền vận động đến các tổ chức cá nhân về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Chỉ đạo đơn vị cấp dưới phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích, xây dựng các công trình trái phép theo quy định của pháp luật;

b) Sau khi quy hoạch chi tiết KKT, KCN được phê duyệt, UBND cấp huyện nơi có đất thuộc phạm vi dự án tiến hành thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc giao nhiệm vụ thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong KKT, KCN;

c) Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện, lập phương án và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc thực hiện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phân cấp của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và tổ chức thẩm định;

d) Phối hợp với các Sở và Ban Quản lý thực hiện dự án xây dựng các khu tái định cư tại địa phương theo phân cấp của UBND tỉnh. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức cưỡng chế các trường hợp hộ dân chây ỳ, không thực hiện việc di dời theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý môi trường

1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tổng hợp kế hoạch bảo vệ môi trường của Ban Quản lý đưa vào kế hoạch bảo vệ môi trường chung của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kiểm tra xác nhận việc thực hiện, biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án. Hàng năm lập danh sách các cơ sở hoạt động, sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định danh mục và xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và UBND các huyện, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại của cơ sở hoạt động, sản xuất, kinh doanh trong công tác bảo vệ môi trường;

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và UBND các huyện, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế về công tác bảo vệ môi trường. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ khác của ngành về quản lý và bảo vệ môi trường theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Định kỳ hàng năm, 5 năm xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường và dự trù kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế tỉnh gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp hoạt động trong KKT, KCN;

c) Định kỳ báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm của khu kinh tế, khu công nghiệp gửi UBND cấp tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường;

d) Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong Khu kinh tế hoặc giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu kinh tế với các tổ chức, cá nhân khác; phối hợp việc thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong KKT, KCN;

đ) Công khai thông tin về bảo vệ môi trường khu kinh tế; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho cơ sở sản xuất, kinh doanh trong KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện việc kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong KKT, KCN theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BCA-BTNMT ngày 06/02/2009 của Bộ Công an và

Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn quan hệ phối hợp công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý thực hiện việc giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của chủ đầu tư và cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN thuộc đối tượng lập bản cam kết bảo vệ môi trường; giải quyết các tranh chấp liên quan đến môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong khu kinh tế và giữa các dự án đầu tư với dân cư;

b) Chủ trì thực hiện công tác vệ sinh môi trường, cấp điện, cấp nước tại khu vực các cửa khẩu, lối mở biên giới chưa giao cho Ban Quản lý cửa khẩu quản lý. Quản lý hệ thống điện chiếu sáng khu vực cửa khẩu, lối mở đảm bảo duy trì hệ thống chiếu sáng hoạt động, nhất là vào các ngày lễ, tết;

c) Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

d) Chỉ đạo các đơn vị cung cấp điện, nước thực hiện cắt điện, nước đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình không chấp hành đúng quy định về công tác đền bù giải phóng mặt bằng, xây dựng công trình vi phạm quy hoạch, xây nhà trái phép và gây ô nhiễm môi trường trong KKT, KCN.

Điều 11. Quản lý quy hoạch và xây dựng

Ban Quản lý khu kinh tế, các Sở, ngành và UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý quy hoạch xây dựng và kiến trúc công trình trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng, các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và các quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện tốt công tác phối hợp quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng trên địa bàn KKT, KCN tỉnh Cao Bằng, cụ thể một số nhiệm vụ sau:

1. Ban Quản lý có trách nhiệm

a) Chủ trì tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển KKT, KCN; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng KCN, KKT. Chủ trì hoặc phối hợp với UBND cấp huyện, các Sở, ngành và cơ quan có liên quan tổ chức công bố quy hoạch và quản lý mốc giới theo quy định; cung cấp thông tin

quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đối với các đồ án quy hoạch do cơ quan mình quản lý;

b) Cấp Giấy phép quy hoạch cho các công trình xây dựng với mục đích phát triển kinh tế cửa khẩu, các công trình của cơ quan quản lý nhà nước trong KKT; các công trình xây dựng trong KCN. Cấp phép xây dựng đối với các công trình từ cấp III trở xuống thuộc dự án liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư xây dựng trong KCN, KKT. Chấp thuận các hồ sơ tổng mặt bằng quy hoạch trong KKT, KCN;

c) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh làm chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch xây dựng KKT, KCN. Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong KKT, KCN;

d) Quản lý trật tự xây dựng các công trình thuộc dự án liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư trong khu công nghiệp và các khu chức năng trong khu kinh tế (khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu khu chức năng đặc thù khác) được giao quản lý và công trình được giao làm chủ đầu tư;

e) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong KKT, KCN.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm

a) Chủ trì thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng KCN; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng trong KKT theo quy định;

b) Hướng dẫn, phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng. Hướng dẫn Ban Quản lý tổ chức việc thực hiện cấp giấy phép xây dựng;

c) Phối hợp và hỗ trợ Ban Quản lý trong việc: Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: lập và quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu (về khối lượng, chất lượng), bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng, giám sát sự cố công trình xây dựng trong Khu kinh tế khi có đề nghị của Ban Quản lý;

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong các KKT, KCN. Chủ trì tổ chức giám định sự cố công trình trong KKT, KCN.

3. UBND cấp huyện có trách nhiệm

a) Tham gia ý kiến về quy hoạch phát triển KKT, KCN; quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng KKT, KCN;

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các Sở, ngành liên quan tổ chức công bố quy hoạch các KKT, KCN và quản lý mốc giới theo quy định;

c) Chủ trì trong công tác giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch, xử lý vi phạm quy hoạch trên địa bàn Khu kinh tế; Chủ trì công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý tranh chấp đất đai theo quy định;

d) Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Tổ quản lý liên ngành phối hợp với Ban Quản lý cửa khẩu trên địa bàn thường xuyên kiểm tra các công trình xây dựng của các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trong Khu kinh tế cửa khẩu có hành vi xây dựng trái phép, vi phạm quy hoạch, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định;

đ) Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc địa chính do đơn vị quản lý, như Nhà ở riêng lẻ đô thị, nông thôn; nhà ở riêng lẻ có số tầng 3 tầng hoặc tổng diện tích sàn $250m^2$ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch được duyệt.

4. Các Sở, ngành liên quan có trách nhiệm

a) Tham gia ý kiến khi Ban Quản lý gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến;

b) Tham gia ý kiến về đề án quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển KKT, KCN trên địa bàn tỉnh; thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng trong KKT, KCN khi Ban Quản lý gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến. Nếu quá thời gian quy định mà các sở chuyên ngành không có ý kiến thì được xem như đã đồng ý và chịu trách nhiệm về những nội dung liên quan đến ngành quản lý trong dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt. Đồng thời cử cán bộ tham gia phối hợp để giải quyết các công việc liên quan đến ngành mình theo đề nghị của Ban Quản lý;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình và chất lượng các công trình xây dựng thuộc phạm vi mình quản lý.

Điều 12. Quản lý lao động

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao và các nhiệm vụ theo ủy quyền của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành;

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan trong việc đào tạo nghề cho người lao động trong các doanh nghiệp; Giải quyết việc tranh chấp lao động và đình công theo thẩm quyền tại các doanh nghiệp đang hoạt động trong KKT, KCN;

c) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về lao động của các doanh nghiệp trong các KKT, KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, hướng dẫn việc kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện pháp luật về lao động của các doanh nghiệp trong các KKT, KCN theo quy định của pháp luật hoặc theo đề nghị của Ban Quản lý. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật lao động theo quy định;

b) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực đã ủy quyền theo đề xuất của Ban Quản lý; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong KKT, KCN;

c) Phối hợp giải quyết đình công, bãi công, tranh chấp lao động tập thể, khiếu nại, tố cáo về lao động trong các doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan điều tra tai nạn lao động xảy ra trong KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; hướng dẫn thủ tục thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thực hiện việc cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế, giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định;

4. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện kế hoạch tổ chức thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở, nhà máy sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm; kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp trong KKT, KCN;

b) Phối hợp Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý giám sát môi trường lao động; theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động; thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe đối với người lao động; kịp thời phát hiện và tổ chức triển khai các biện pháp xử lý khi có dịch bệnh trong KKT, KCN.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Chủ trì giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công, bãi công tại KKT, KCN theo quy định của Bộ Luật Lao động;

b) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực đã ủy quyền theo đề xuất của Ban Quản lý.

Điều 13. Quản lý tài chính

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Xây dựng, trình UBND tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách Nhà nước về phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KKT, KCN; tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA;

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ có mục tiêu của Trung ương và vốn ngân sách tỉnh hàng năm cho các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong KKT, KCN tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt;

c) Quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển KKT, KCN thuộc thẩm quyền và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, định kỳ 05 năm và hằng năm, xem xét lại giá thuê đất, các loại phí và lệ phí có liên quan tại các khu chức năng của Khu kinh tế tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phù hợp với mặt bằng kinh tế - xã hội từng thời kỳ;

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy định về mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê và mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng cho từng dự án đầu tư áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất trong KKT, KCN tỉnh;

e) Ban Quản lý xác định, thông báo số tiền thuê đất phải nộp đến người sử dụng đất; xác định và ban hành Quyết định mức thu, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo từng dự án đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất trong các khu chức năng của Khu kinh tế nhưng không được thấp hơn giá đất trong bảng giá đất do UBND cấp tỉnh quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Trên cơ sở nhu cầu vốn thực hiện xây dựng và phát triển KKT, KCN tỉnh Cao Bằng, phối hợp với các cơ quan chuyên môn đề xuất với UBND tỉnh phương án bố trí vốn cho phát triển KKT, KCN tỉnh Cao Bằng trên cơ sở kế hoạch vốn hỗ trợ hàng năm của Chính phủ và nguồn vốn huy động tổng hợp từ các nguồn khác;

b) Phối hợp đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển Khu kinh tế tỉnh;

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Phối hợp đề xuất làm việc với Bộ Tài chính và các, Bộ ngành Trung ương giải quyết vốn tạm ứng ngân sách Trung ương để bổ sung nguồn chi đầu tư công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển KKT, KCN;

b) Đề xuất cân đối và bố trí kinh phí sự nghiệp đáp ứng nhu cầu duy tu bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội khác, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách Nhà nước trong KKT, KCN;

c) Tham gia phối hợp cùng Ban Quản lý đề xuất phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các công trình của KKT, KCN;

d) Tham gia phối hợp cùng Ban Quản lý đề xuất phân bổ nguồn kinh phí xúc tiến đầu tư hằng năm để thực hiện mời gọi đầu tư phát triển KKT, KCN.

Điều 14. Quản lý kiểm soát xuất, nhập cảnh, giám sát hàng hóa xuất, nhập khẩu, đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội và phòng cháy chữa cháy

1. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng; chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý, các sở, ngành liên quan và các địa phương duy trì, thực hiện các văn bản, thỏa thuận, điều ước quốc tế về biên giới mà Việt Nam tham gia ký kết, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trong KKT theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức, bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, giám sát đối với người, phương tiện, hàng hóa ra vào, hoạt động trong KKT theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với lực lượng công an hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú đối với người nước ngoài trong KKT;

d) Phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ngành và chính quyền địa phương có liên quan xác định việc xây dựng các dự án, công trình trong khu vực biên giới, cửa khẩu báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định;

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy chữa cháy trong KKT, KCN;

b) Thẩm tra, phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy các dự án, công trình đầu tư trong KKT, KCN theo quy định. Kiểm tra định kỳ kỹ thuật an toàn phòng cháy chữa cháy đối với các đơn vị, doanh nghiệp trong KKT, KCN;

c) Phối hợp với lực lượng Bộ đội Biên phòng hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú đối với người nước ngoài trong KKT;

3. Trách nhiệm của Chính quyền huyện, thành phố

Chỉ đạo các lực lượng công an cơ sở phối hợp với Ban Quản lý và các doanh nghiệp bảo đảm an ninh trật tự tại các khu chức năng thuộc KKT, KCN.

4. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an, Biên phòng trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh trật tự, đề xuất những biện pháp thực hiện công tác an ninh trật tự tại các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp. Cung cấp thông tin cho Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh về tình hình đầu tư trong KKT, KCN khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm của các doanh nghiệp:

- a) Tổ chức lực lượng bảo vệ tài sản và an ninh trật tự trong hàng rào doanh nghiệp mình, giáo dục người lao động chấp hành an ninh trật tự nơi công cộng;
- b) Phối hợp với lực lượng bảo vệ của Ban Quản lý và lực lượng Công an bảo vệ an ninh trật tự trong KKT, KCN trong giữ gìn an ninh trật tự;
- c) Phát hiện và thông báo kịp thời cho Ban Quản lý và lực lượng Công an những biểu hiện mất an ninh trật tự trong và ngoài doanh nghiệp.

Điều 15. Quản lý hoạt động tại các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- a) Thực hiện quản lý, cấp phép kinh doanh theo quy định cho các tổ chức, cá nhân hoạt động tại các chợ thuộc Khu kinh tế cửa khẩu đã được UBND tỉnh giao quản lý;
- b) Tham gia ý kiến với các Sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện về quy hoạch, đầu tư xây dựng phát triển chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu phù hợp với quy hoạch chung đã được phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- a) Tổ chức quản lý các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu không thuộc Ban Quản lý trực tiếp quản lý;
- b) Cấp phép kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài (nếu có) kinh doanh tại các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu không thuộc Ban Quản lý trực tiếp quản lý.

Điều 16. Quản lý hoạt động thương mại

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

- a) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước tại khu phi thuế quan trong Khu kinh tế cửa khẩu theo quy định hiện hành của pháp luật;
- b) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương quản lý, giám sát, kiểm tra các hoạt động thương mại tại khu vực các cửa khẩu, lối mở biên giới trong khu kinh tế cửa khẩu.

2. Trách nhiệm của Cục Hải quan

- a) Thực hiện nhiệm vụ của Hải quan theo quy định của Luật Hải quan, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nội quy, quy chế của tỉnh về quản lý hoạt động của cửa khẩu, thương mại biên giới, quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu (bao gồm cả hàng hóa tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan);
- b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, các cơ quan liên quan và UBND cấp huyện trong việc quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa theo quy định của pháp luật; các hoạt động về chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

Chủ trì và phối hợp với Ban Quản lý, Cục Hải quan, lực lượng chức năng liên quan và UBND cấp huyện quản lý, duy trì an ninh trật tự tại khu vực biên giới, cửa khẩu; kiểm tra, kiểm soát, giám sát đối với người, phương tiện, hàng hóa ra vào, hoạt động trong KKT theo quy định của pháp luật; tham gia góp ý quản lý quy hoạch trong khu vực biên giới, cửa khẩu.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Phối hợp và chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc, UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với Ban Quản lý, Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các cơ quan chức năng trong việc giữ gìn an ninh trật tự, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu, đề xuất các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển thương mại biên giới cho UBND tỉnh. Phối hợp cùng với Ban Quản lý và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại, xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu; hướng dẫn việc thực hiện các thủ tục về điều kiện kinh doanh các ngành nghề có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật trong Khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 17. Lĩnh vực quản lý thu phí, lệ phí và dịch vụ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ động rà soát các khoản thu (phí, lệ phí và dịch vụ) thuộc thẩm quyền quản lý, lập đề án điều chỉnh gửi Sở Tài chính xem xét thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế của địa phương và khả năng của các đối tượng phải nộp. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động thu phí, lệ phí, giá dịch vụ trong địa bàn theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 Quy chế này;

b) Chịu trách nhiệm thu phí, thu giá dịch vụ được cấp có thẩm quyền giao trong địa bàn được giao quản lý theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan có liên quan thẩm định (hoặc xây dựng) đề án thu phí, lệ phí, các phương án thu dịch vụ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về giá, phí, lệ phí của các doanh nghiệp hoạt động trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 4 Quy chế này.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ thu phí trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo đúng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của UBND tỉnh Cao Bằng.

4. Trách nhiệm của các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện việc thu phí, lệ phí và dịch vụ theo đúng quy định hiện hành trong KKT, KCN. Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước tại KKT, KCN thực hiện thu đúng, thu đủ nộp kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước.

Điều 18. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Tổ chức phối hợp, thực hiện thanh tra, kiểm tra

a) Căn cứ chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ban Quản lý có trách nhiệm tổ chức theo dõi việc triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; phối hợp thực hiện khi có yêu cầu;

b) Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp, tham gia cùng các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan liên quan khi tiến hành thanh tra, kiểm tra các nhà đầu tư hoạt động trong KKT, KCN;

c) Thực hiện công tác kiểm tra chuyên đề do UBND tỉnh giao.

2. Các sở, ngành liên quan

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện; sau mỗi đợt thanh tra, kiểm tra, thông báo kết quả đến Ban Quản lý biết.

3. Thanh tra, kiểm tra đột xuất

Khi doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi có sự cố xảy ra thì các sở, ngành ra quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với nhà đầu tư trong KKT, KCN; đồng thời thông báo ngay bằng văn bản đến Ban Quản lý để phối hợp thực hiện.

Điều 19. Các lĩnh vực khác

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong địa bàn quy định tại Khoản 1, Điều 4 Quy chế này theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

a) Sở Ngoại vụ phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại trong địa bàn KKT, KCN theo quy định của pháp luật, quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện công tác kiểm dịch trên địa bàn KKT, KCN theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) UBND các huyện biên giới chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan trong tổ chức hội đàm với chính quyền địa phương liên quan của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) về các vấn đề liên quan theo thẩm quyền.

Điều 20. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan khác

Các Sở, Ban ngành liên quan khác chưa phân công rõ trách nhiệm trong Quy chế này khi triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn KKT, KCN có trách nhiệm thông báo, phối hợp với Ban Quản lý để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện lên UBND tỉnh.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan có trách nhiệm thường xuyên phối hợp, triển khai thực hiện nghiêm túc những nội dung của quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung cần sửa đổi bổ sung, thay thế Quy chế này, các cơ quan có liên quan và các nhà đầu tư phản ánh kịp thời về Ban Quản lý Khu kinh tế để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh